

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10 - LỨA TUỔI MẪU GIÁO NHỎ 4-5 TUỔI - LỚP 4 Tuổi B5

Tên giáo viên: Lê Thị Huế - Nguyễn Thị Thúy

Thời gian/hoạt động	Tuần 1 <i>Từ 30/09 đến 04/10</i>	Tuần 2 <i>Từ 07/10 đến 11/10</i>	Tuần 3 <i>Từ 14/10 đến 18/10</i>	Tuần 4 <i>Từ 21/10 đến 25/10</i>	Tuần 5 <i>Từ 28/10 đến 01/11</i>	Mục tiêu thực hiện
Đón trẻ, thể dục sáng	* Cô đón trẻ: quan tâm đến sức khỏe của trẻ; nhắc trẻ cách sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp tình huống; - Trẻ được đo thân nhiệt và rửa tay bằng xà phòng - Trẻ tự cất đồ dùng cá nhân gọn gàng đúng nơi quy định - Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt - Thực hiện đúng các nề nếp đầu giờ khi đến lớp. * Thể dục sáng: * Tập thể dục theo nhạc chung của trường. + Hô hấp: Gà gáy, máy bay ù ù, thổi bóng.... + Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vỗ bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi ... + Lưng, bụng, lườn: Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. Quay sang trái, sang phải... + Chân: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Bật nhảy: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên về tư thế ban đầu ...					
Trò chuyện	- Kể tên, sở thích của trẻ về một số món ăn quen thuộc. - Trò chuyện với trẻ về những điều bé thích, không thích, những việc bé có thể làm được trong cuộc sống (MT68) -Trò chuyện với trẻ về các bộ phận trên cơ thể bé. -Trò chuyện với trẻ về sự khác biệt giữa bạn trai và bạn gái. -Trò chuyện với trẻ về ngày 20/10. -Trò chuyện với trẻ về cách bảo vệ bản thân. Trò chuyện với trẻ về những điều bé thích, không thích, những việc bé có thể làm được trong cuộc sống (MT46)					<u>MT68,</u> <u>MT46</u>

	T6	Vận động Đi trên ghế thể dục	Làm quen với toán Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng của trẻ	Vận động Đi trong đường dích dắc	Làm quen với toán - Nhận biết , phân biệt hình tròn, hình tam giác ,hình vuông, hình chữ nhật. (MT37)	Vận động - Bật qua vật cản 15-20 cm -TCVĐ: Chuyển bóng.	
Hoạt động ngoài trời		*Tuần 1: Thứ 2: - HĐCMĐ: Trò chuyện với trẻ về các giác quan của trẻ. - TCVĐ: Nu na nu nống.- Chơi tự do Thứ 3: - Tập lau rửa đồ chơi ngoài trời Thứ 4: - HĐCMĐ: vẽ theo ý thích. - TCVĐ:Lộn cầu vòng.- Chơi tự do Thứ 5: - HĐCMĐ: Quan sát trường Mầm Non. - TCVĐ: Mèo đuổi chuột..- Chơi tự do. Thứ 6: - Giao lưu với lớp B4 *Tuần 2: Thứ 2:- HĐCMĐ: Trò chuyện với trẻ về tên, tuổi,giới tính của trẻ. - TCVĐ: Tập tầm vông.- Chơi tự do Thứ 3:- Thí nghiệm bút tri xuyên túi nước Thứ 4:- HĐCMĐ: Quan sát bạn gái. bạn gái - TCVĐ: Bóng tròn to. - Chơi tự do Thứ 5:- HĐCMĐ: Vẽ theo ý thích. - TCVĐ: Mèo đuổi chuột.- Chơi tự do Thứ 6:- Nhảy dân vũ *Tuần 3: Thứ 2: - Hoạt động ở góc sáng tạo Thứ 3: -HĐCMĐ: Dạo chơi vườn trường.					

	- TCVD: Trời nắng, trời mưa.- Chơi tự do Thứ 4: -HĐCMĐ: Trò chuyện với trẻ về một số giác quan trên cơ thể. - TCVD: Dung dăng dung dẻ.- Chơi tự do Thứ 5:- HĐCMĐ: Quan sát cây sấu.-TCVD:Gieo hạt. - Chơi tự do. Thứ 6:- Giao lưu với lớp B6 Thực hiện được 1 số việc khi được nhắc nhở: Tự rửa tay bằng xà phòng, tự lau mặt... *Tuần 4: Thứ 2:- HĐCMĐ: Quan sát vườn hoa .- TCVD: rồng rắn lên mây.- Chơi tự do Thứ 3:- Làm thí nghiệm đổi màu khi pha trộn màu sắc Thứ 4:- HĐCMĐ: trò chuyện về một số bộ phận trên cơ thể.- TCVD:Kéo co.- Chơi tự do Thứ 5:- HĐCMĐ: Quan sát Trang phục bạn trai, bạn gái.- TCVD:Tìm bạn thân.- Chơi tự do Thứ 6:- Lao động vệ sinh :Nhặt lá rụng, lau đồ chơi ngoài trời *Tuần 5: Thứ 2: HĐCCĐ: Phân biệt bạn trai, bạn gái. TC: Lộn cầu vòng. Chơi tự do. Thứ 3: Thực hành nhảy Erobic. Thứ 4: HĐCCĐ: Vẽ bằng phấn trên sân khuôn mặt biểu lộ cảm xúc. TC: Lộn cầu vòng.. Chơi tự do. Thứ 5: Giao lưu cùng lớp B4. T C: Kéo co. . Chơi tự do. Thứ 6: HĐCCĐ: Vẽ hình người. TC: Ô tô về bến. Chơi tự do.	
Hoạt động chơi góc	* Tuần 5: - Góc trọng tâm: Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh (Góc gia đình) Chuẩn bị: Góc gia đình với các đồ chơi nấu ăn, đồ dùng gia đình, các loại thực phẩm ở các nhóm đình dưỡng. KN: Trẻ biết đóng vai gia đình, nấu ăn chăm sóc các thành viên trong gia đình. - Các góc khác: + Học tập: Bé chơi với các đồ dùng và làm các bài tập ở góc học tập. + Tạo hình: Vẽ khuôn mặt	<u>MT95,</u> <u>MT38,</u> <u>MT28,</u> <u>MT62</u>

	+ Âm nhạc, kể chuyện: Các bài hát, thơ, xem tranh chuyện về bản thân + Phân vai: Gia đình đưa con đi học. + Thể chất: Thực hiện vận động đi thăng bằng trên ghế thể dục * Tuần 1: * Góc tạo hình: trẻ vẽ ,tô màu ,cắt dán tranh về cơ thể bé (Trọng tâm tuần 1) - Bán đồ dùng sinh hoạt: Các món ăn, quần áo, áo mưa, ô, mũ, khẩu trang.... + Chuẩn bị: các mặt hàng ẩm thực, quần, áo, tiền, làn đi chợ, bộ đồ chơi nấu ăn, + Kỹ năng: Trẻ thể hiện được vai chơi của mình: Rao hàng, hỏi giá, trao đổi mua bán... + Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích. + Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản. Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau (MT95) * Tuần 2: Góc trọng tâm : góc tạo hình +Trang trí quần áo, tô màu hình bạn trai , bạn gái. - Góc bán hàng: bán đồ dùng cá nhân cho bé. - Góc kĩ năng thực hành cuộc sống: cách rửa tay. - Góc học tập: Quan tâm đến số lượng và các chữ số. - Góc xây dựng: xây siêu thị, khu vui chơi cho bé. (MT38) * Tuần 3: Góc trọng tâm: góc âm nhạc +Biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày phụ nữ Việt Nam 20-10 - Góc bán hàng: bán hàng hoa và quà để tặng cô và mẹ - Góc văn học: kể truyện , đọc thơ theo tranh: cô và mẹ... - Góc tạo hình : làm bưu thiếp tặng cô và mẹ, - Góc học tập: ôn chữ số và số lượng trong phạm vi 2 (MT28) * Tuần 4: Góc trọng tâm: góc xây dựng +xây dựng gian hàng bán thức ăn cho bé - Góc bác sĩ: khám bệnh một số bộ phận trên cơ thể bé.	
--	---	--

	- Góc học tập: nhận biết hành vi đúng sai về cách bảo vệ bản thân - Góc kĩ năng thực hành cuộc sống: cách xúc miệng. - Góc Văn học: chọn sách để xem, xem tranh truyện, thơ...- Góc Văn học: chọn sách để xem, xem tranh truyện, thơ... (MT62)	
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Trẻ biết 1 số thực phẩm cùng nhóm như : Thịt,cá....có nhiều chất đạm,rau quả chín (MT8) - Tìm hiểu một số món ăn hàng ngày - Luyện tập rửa tay bằng xà phòng,đi vệ sinh đúng nơi qui định,cách lau mặt,có ý thức giữ gìn vệ sinh,biết che miệng khi ho,hắt hơi. - Nói với người lớn .khi bị đau,chảy máu - Tập luyện tốt một số thói quen vệ sinh thân thể. - Trẻ biết mời cô , mời bạn khi ăn, ăn từ tốn, nhai kĩ , chấp nhận ăn rau - Biết ăn để cao lớn, khỏe mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng. (MT10)	<u>MT8,</u> <u>MT10</u>
Hoạt động chiều	* Tuần 1: - T2: Dạy trẻ kỹ năng: cách cầm kéo, dao: Cách sử dụng kéo cắt theo đường thẳng, - T3: Trò chuyện về các món ăn: Trẻ nói được tên được một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản, TC Tìm đúng, tìm nhanh, ,nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T4:Tìm hiểu chức năng của các bộ phận trên cơ thể Trẻ ôn bài thơ: Bé tôi trường; Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T5: Rèn kỹ năng cách xúc hạt bằng thìa,Làm bài tập toán,Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T6:Làm quen chữ cái b, d, đ, TC: Về đúng nhà;Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ (MT9) *Tuần 2: - T2: Kể chuyện : không đi theo hay nhận quà của người lạ; nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T3: Hoàn thiện bài tập tạo hình cắt dán theo ý thích: TC: Ném bóng vào rổ; nêu gương	<u>MT9,</u> <u>MT78,</u> <u>MT71,</u> <u>MT72</u>

	cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T4:Hướng dẫn trẻ một số bước để tự vệ khi bị người lạ tấn công,Nhảy dậm vũ rửa tay;Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T5: Làm quen với chữ cái: a,ă,â..Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T6: Tìm hiểu về sở thích của bé, những việc bé có thể làm ; TC: Bé chọn gì;Hát múa theo ý thích;nêu gương bé ngoan cuối tuần,vệ sinh trả trẻ (MT78) * Tuần 3: Thứ 2: Dạy trẻ kĩ năng gấp áo.Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ Thứ 3: Hoàn thành vở bài tập toán.Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ Thứ 4: Trò chơi với các số đã học.Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ Thứ 5: Làm quen chữ cái , ôn các chữ đã học :Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ Thứ 6: Hoàn thành vở bài tập tạo hình. Nêu gương cuối tuần. * Tuần 4 - T2: : Rèn kỹ năng rót khô (bình có vòi, hạt đỗ). Cho trẻ nghe hát,xem video về chủ đề, Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T3: Dạy trẻ nhận biết cảm xúc vui,buồn,sợ hãi,tức giận,ngạc nhiên qua nét mặt , lời nói, cử chỉ, điệu bộ, qua tranh ảnh, thơ truyện... TC: Ném bóng vào rổ;Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T4: Cô kể truyện cậu bé mũi dài ;Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T5: Làm quen chữ o.ô.ơ . Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T6:Biểu diễn văn nghệ các bài đã học ;TC: Hãy làm theo hiệu lệnh;Nêu gương bé ngoan,vệ sinh trả trẻ (MT71) * Tuần 5: - T2:Hoàn thiện bài tập tạo hình: Làm bưu thiếp ngày 20/10.Làm bài tập đúng sai,Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T3:Rèn kỹ năng: cách cài khuy áo bằng bộ học cụ, Trẻ tập đánh răng của mình ; TC: Ai giỏi nhất;Vệ sinh trả trẻ,nêu gương bé cuối ngày,vệ sinh trả trẻ	
--	--	--

	- T4: Dạy vận động: Cái mũi, Múa cho mẹ xem; TC: Nghe giai điệu đoán tên bài hát, Nêu gương cuối ngày, vệ sinh trả trẻ - T5: Ôn số 1, 2, TC: Bé tài giỏi; Hát múa theo ý thích Nêu gương bé ngoan, vệ sinh trả trẻ - T6: Dạy trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua lời nói cử chỉ...; Nêu gương cuối ngày, vệ sinh trả trẻ (MT72)					
Chủ đề - Sự kiện	Các bộ phận trên cơ thể bé	Sự khác biệt giữa tôi và bạn	Ngày vui 20/10	Bé làm gì để bảo vệ bản thân	Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh	
	ĐÁNH GIÁ CỦA GIÁO VIÊN					
Đánh giá KQ thực hiện	ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU Ký duyệt của BGH - Tháng 10 lớp B5 có đầy đủ kế hoạch giáo dục tháng, tuần, ngày theo quy định. Đề nghị giáo viên thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch đã xây dựng. Ngày 25 tháng 09 năm 2024 Đã kiểm tra Nguyễn Thị Hiền					

Ban giám hiệu

Khối trưởng

Giáo viên



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Hiền


Nguyễn Thị Thanh Nhân


Lê Thị Huệ